

Số: 09/2025/QĐCNTTLH

Châu Thành, ngày 16 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Ngô Lê Phương L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu về việc xin ly hôn của chị Ngô Lê Phương L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28/4/2025 về việc xin ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện:

- Chị Ngô Lê Phương L, sinh năm 1993, địa chỉ: Số nhà G, khu phố P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người bị kiện:

- Anh Nguyễn Huỳnh S, sinh năm 1984; địa chỉ: Số nhà A, khu phố A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà G, khu phố P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 4 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 4 năm 2025, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Ngô Lê Phương L và anh Nguyễn Huỳnh S thuận tình ly hôn. Ghi nhận việc đương sự không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau giữa vợ chồng sau khi ly hôn.

- *Về con chung:* Có 01 con chung tên Nguyễn Huỳnh Phương A, sinh ngày 13/12/2017. Khi ly hôn anh S được quyền nuôi con chung, chị L có nghĩa vụ cấp

dưỡng nuôi con cho anh S mỗi tháng là 2.000.000đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ khi quyết định có hiệu lực pháp lực đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- *Về tài sản chung*: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

- *Về nợ chung*: Hai bên khai không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và được thi hành theo quy định pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Châu Thành.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Thị Mỹ Hạnh